

Bản án số: 97/2023/HS-ST
Ngày 24-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Minh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với Điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng và Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam, Công an thành phố Hải Phòng đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Ngõ 40 Đ, Tổ dân phố số 8, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Hoàng Thị H1; tiền án: Tại Bản án số 65/2021/HS-ST ngày 11/6/2021, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xoá án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/5/2023, đến ngày 19/5/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ; nơi ĐKKHKT: Tổ 6 phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nơi tạm trú: Số 544 đường N, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đình C; nơi cư trú: Số 3/20 đường P, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Vũ Thế Anh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/5/2023, Phạm Văn H điều khiển xe máy Yamaha - Jupiter màu xanh, đeo BKS: 15B2 - 65754 đi lòng vòng xem nhà nào có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khi đi đến nhà số 544 đường N, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, H thấy cửa nhà mở, gần cửa có 02 túi vải màu xanh của anh Nguyễn Văn Đ, sinh 1994; nơi ĐKHKT: Số 544 đường N, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, H dừng xe đi bộ vào nhà thấy bên trong túi có một số dụng cụ máy khoan, máy cắt...và xung quanh không có người nên H xách túi đồ ra để lên võng xe máy và phóng đi. Hùng điều khiển xe máy đến khu vực đường P, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng bán cho anh Nguyễn Đình C (sinh 1986; nơi ĐKHKT: Số 3/20 đường P, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng) gồm: 02 máy khoan bê tông, 02 máy bắt vít, 01 máy cắt cầm tay, 01 búa, 02 thước mét (đựng trong 1 túi vải), được 1.000.000 đồng; còn 01 túi vải Hùng vẫn để trên võng xe máy.

Sau đó, H điều khiển xe máy đến khu vực đường tàu T, quận L, thành phố Hải Phòng hỏi mua 02 gói ma túy Heroine của một người phụ nữ (không xác định được lai lịch, địa chỉ) với giá 800.000 đồng, đổ xăng xe máy hết 50.000 đồng. H cất toàn bộ số ma túy và 150.000 đồng còn lại vào túi quần bên trái phía trước H đang mặc để mang về sử dụng. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, H đang đi trên đường N thì bị anh Nguyễn Văn Đ và anh Vũ Thế A, sinh 1986; chỗ ở: Số 1/580 đường N, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, đi trên 01 xe máy phát hiện, thấy trên võng xe máy của H có 01 túi đựng đồ giống túi của họ bị mất trộm nên đã đến gần để hỏi thì H bỏ lại túi đồ và phóng xe chạy thoát. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe máy đi đến khu vực trước cửa nhà số 510 đường N, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng thì bị Tổ công tác Công an phường T tiến hành kiểm tra, bắt quả tang H đang cất giấu trong túi quần bên trái phía trước 02 gói nilon màu hồng, mỗi gói có kích thước 1,5 x 1,5 cm và 150.000 đồng. Phạm Văn H khai nhận đây là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân và thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên.

Tổ công tác đã đưa Phạm Văn H cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường T lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, anh Nguyễn Văn Đ còn giao nộp 01 túi vải màu xanh (do H bỏ lại trên đường khi bị anh Đ phát hiện) bên trong có 01 máy cắt cầm tay, 01 búa, 03 kìm, 01 tô vít, 01 thước mét, 01 túi đựng ốc vít.

Ngày 13/5/2023, anh Nguyễn Đình C giao nộp lại cho Cơ quan điều tra số đồ vật mà H đã bán cho anh C gồm: 01 túi vải màu xanh bên trong có 02 máy khoan bê tông, 02 máy bắt vít, 01 máy cắt cầm tay, 01 búa, 02 thước mét.

Xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Phạm Văn H bằng test thử ngày 13/5/2023 thể hiện: Dương tính với chất ma túy Methamphetamine và Morphine.

Tại Kết luận giám định số 397/KLGD ngày 17/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 02 gói nilon màu hồng thu giữ của Phạm Văn H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,77 gam, loại Heroine.

Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hải An thể hiện: Giá trị của các tài sản gồm 02 búa, 03 kìm, 01 tô vít, 03 thước mét đều đã qua sử dụng, 01 túi đựng ốc vít là 120.800 đồng. Đối với 02 máy khoan bê tông, 02 máy bắt vít, 02 máy cắt cầm tay đều đã qua sử dụng do không có nhãn mác và các thông tin đầy đủ nên Hội đồng định giá tài sản không xác định được giá trị.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Ngoài ra, H còn khai khoảng 07h00' và buổi chiều ngày 10/5/2023, H đã 02 lần đến khu vực đường tàu T mua ma túy rồi về khu vực gầm cầu Rào 1 thuộc quận H, Hải Phòng sử dụng một mình. Hai lần mua ma túy này, Hùng mua của 02 người đàn ông khác nhau (không xác định được lai lịch, địa chỉ) và không nhớ được đặc điểm nhận dạng của 02 người này.

Về vật chứng:

- Chuyển 01 phong bì có dấu niêm phong số 397MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng bên trong có số lượng ma túy còn lại sau giám định; số tiền 150.000 đồng thu giữ của Phạm Văn H đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng để quản lý theo quy định của pháp luật.

- 02 máy khoan bê tông; 02 máy cắt cầm tay; 02 búa; 03 kìm; 01 tô vít; 03 thước mét đều đã qua sử dụng; 01 túi đựng ốc vít được đựng trong 02 túi vải màu xanh, ngày 21/9/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn Đ.

-Chiếc xe mô tô Yamaha Jupiter màu xanh có số khung RLCJ5VT104Y047188 và số máy 5VT147188: kết quả xác minh xác định chủ sở hữu là bà Hoàng Thị Hiền (là mẹ đẻ của Phạm Văn H). Biển kiểm soát số 16K9 - 4961 Hùng đã đánh rơi trên đường và nhặt được BKS 15B2-65754 nên đã lắp vào xe máy trên để đi lại. Bà Hiền không biết việc Hùng lắp BKS khác vào xe cũng như sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản và mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô Yamaha Jupiter cho bà Hoàng Thị H.

- Biển kiểm soát số 15B2-65754: Kết quả xác minh xác định là BKS của xe mô tô SH mode, có số khung: RLHJF5144GZ012109 và số máy: JF51E0819975, chủ sở hữu là chị Trần Thế D, địa chỉ: H, H, A, Hải Phòng. Khoảng đầu tháng 5/2023, chị D đã đánh rơi BKS này ở khu vực đường Bùi Viện, quận Lê Chân, Hải Phòng và đã làm thủ tục cấp lại BKS, không có nhu cầu xin lại BKS đã bị mất nên Cơ quan điều tra bàn giao lại BKS 15B2-65754 cho Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hải Phòng.

Về dân sự:

- Anh Nguyễn Văn Đ đã nhận lại tài sản bị Hùng trộm cắp, không có yêu cầu về việc bồi thường dân sự.

- Gia đình của Phạm Văn H đã bồi thường cho anh Nguyễn Đình C số tiền 1.000.000 đồng, anh Chiến không có yêu cầu về việc bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Phạm Văn H từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; buộc bị cáo Hùng phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 36 tháng tù đến 48 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo H. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì

niêm phong sau giám định số 397MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo Hùng tiền thu lợi bất chính mà có. Về án phí: Bị cáo Hùng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/5/2023, tại nhà số 544 đường N, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, Phạm Văn H có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 02 máy khoan bê tông; 02 máy cắt cầm tay; 02 búa; 03 kìm; 01 tô vít; 03 thước mét đã qua sử dụng; 01 túi đựng ốc vít, trị giá 120.800 đồng của anh Nguyễn Văn Đ. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, tại khu vực trước cửa nhà số 510 đường Ngô Gia Tự, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Phạm Văn H có hành vi cất giữ trái phép 0,77 gam ma túy loại heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Phạm Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo Phạm Văn H không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] 01 phong bì niêm phong sau giám định số 397MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với số tiền 150.000 đồng là tiền bị cáo H thu lợi bất chính mà có, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[10] Anh Nguyễn Văn Đ đã nhận lại tài sản bị H trộm cắp, không có yêu cầu về việc bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Gia đình của Phạm Văn H đã bồi thường cho anh Nguyễn Đình C số tiền 1.000.000 đồng, anh C không có yêu cầu về việc bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[12] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hùng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt: Phạm Văn H 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 18 (Mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định số 397MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 150.000 (Một trăm, năm mươi nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Hùng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 10 năm 2023 giữa Công an quận Hải An và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An).

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải An;
- Công an quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Hải An;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài